

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG.**

Bản án số: 129/2017/HSST

Ngày: 01/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Thúy – Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Lê Thị Thanh Vân - Giáo viên nghỉ hưu.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại nhà văn hóa khu 9 phường H, thành phố Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

ĐỖ THỊ A, sinh năm 1993; ĐKKHKT: Thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Đỗ Văn Q và bà Đỗ Thị N; có chồng: Nguyễn Vương B (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2017 chuyển tạm giam từ ngày 11/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Thị A khai A là người nghiện chất ma túy. Hồi 15h00' ngày 09/4/2017, tại khu vực cổng B khu X, phường Q, thành phố H, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang Đỗ Thị A đang bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000đ cho Nguyễn Văn T (tự khai

sinh 1988, ĐKHKT và chỗ ở khu x phường N, thành phố H). Thu giữ trên tay phải A số tiền 500.000đ, thu giữ trên tay phải T 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Đỗ Thị A khai nguồn gốc gói ma túy là được bạn mới quen tên T (không biết họ, địa chỉ cụ thể) cho để sử dụng trước khi bị cáo bị bắt khoảng 1 tuần tại khu vực đường tàu ga Hải Dương. Do bị cáo không có tiền nên bán lấy tiền chi tiêu thì bị bắt quả tang.

Nguyễn Văn T sau khi làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra không xác định được nơi cư trú của T.

Tại kết luận giám định số 1740 ngày 22/5/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilon (phong bì ký hiệu M1) gửi giám định có trọng lượng 0,274gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,167 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 1740/C54(TT2) hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi bán trái phép 0,274gam Methamphetamine phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 119/ VKS-HS ngày 26/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố Đỗ Thị A về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi đúng nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị A phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị A từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2017.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ Luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,167 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 1740/C54(TT2). Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 500.000đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15h00' ngày 09/4/2017, tại khu vực cổng B, khu X phường Q, thành phố Hải Dương, Đỗ Thị A đang bán trái phép 0,274gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn T thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi mua bán ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" ra trước tòa hôm nay là có căn cứ, đúng pháp luật.

Việc mua bán ma túy của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, cộng đồng dân cư, làm sa sút kinh tế gia đình là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

Khi quyết định hình phạt Tòa xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo được hướng tình tiết theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Đối với 0,167 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 1740/C54(TT2) là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 500.000đ do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Việc xử lý vật chứng theo quy định tại điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a,c, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người tên T cho bị cáo A ma túy Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Nguyễn Văn T đã bỏ trốn sau khi làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương không xác định được nơi cư trú của T khi nào bắt được xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo bị tuyên có tội phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án. Luật Phí và Lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a, c, khoản 2 Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Luật Phí và Lệ phí.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2017.

Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,167 gam Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 1740/C54(TT2) có dấu giáp lai của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 500.000đ.

Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương theo biên bản bàn giao ngày 28/6/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, Công an thành phố Hải Dương.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.P Hải Dương;
- Công an T.P Hải Dương;
- Trại tam giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Thủy

